**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

# BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/SGBT/2020

## I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA SÀI GÒN BÌNH TÂY**

Địa chỉ: 08 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (084) 28 3824 3586 / (084) 28 3915 1822 Fax: (084) 28 3915 1856

E-mail: info@sabibeco.com

Mã số doanh nghiệp: 0304116373

## II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **SAGOTA ALCOHOL-FREE BEER**

Tên thường dùng: Tiếng Việt: BIA SAGOTA KHÔNG CỒN

Tiếng Anh: SAGOTA ALCOHOL-FREE BEER

2. Thành phần: Nước, Đại mạch, Gạo, Hoa bia

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Hàm lượng cồn (Ethanol) ở 20°C tính theo thể tích: < 0.05%.

(Làm tròn 1 số thập phân: *Hàm lượng cồn (Ethanol) ở 20°C tính theo thể tích: 0.0%.*)

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất; ngày sản xuất in ở đáy lon; hạn sử dụng in ở mặt bên của thùng đóng gói sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: đựng trong lon nhôm 2 mảnh, thể tích 330 ml; ; đóng gói 24 lon hoặc 6 lon trong thùng giấy Wrap around.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất): danh sách đính kèm.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** đính kèm

## IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn **QCVN 6-2:2010/BYT.**
- Quản lý ATTP theo **ISO 22000:2005.**

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

*Tp.HCM, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

M.S.D.N: 0304116373 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA SÀI GÒN BÌNH TÂY - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

**NGUYỄN MẠNH HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

# DANH SÁCH ĐƠN VỊ SẢN XUẤT

*(Đính kèm bản tự công bố sản phẩm số 07/SGBT/2020)*

| STT | TÊN ĐƠN VỊ SẢN XUẤT | ĐỊA CHỈ | GHI CHÚ |
|---|---|---|---|
| 1 | Chi nhánh CTCP Tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây – Nhà máy Bia Sài Gòn – Hoàng Quỳnh | A73/I Đường số 7, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 2 | Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Phủ Lý | Quốc lộ 1A, Thôn Quang Trung, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam | |

*Tp.HCM, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

M.S.D.N: 0304116373 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA SÀI GÒN BÌNH TÂY
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

**NGUYỄN MẠNH HÙNG**

# SAGOTA

## Non alcohol / Lon

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3742 3160 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn

KT3-08047ATP0/1

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
# TEST REPORT

30/09/2020


1. Tên mẫu / *Name of sample* : **BIA LON SAGOTA KHÔNG CỒN**

2. Mô tả mẫu / *Sample description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
*As received sample is intact package and brand.*

3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving* : 21/09/2020

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 22/09/2020 - 30/09/2020

6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA SÀI GÒN BÌNH TÂY**
**8 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1,**
**Tp. Hồ Chí Minh**

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* : Xem trang / *See page* 02/02

**TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM**
***HEAD OF FOOD TESTING LAB.***

**Nguyễn Thành Công**

**TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR***
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /**
***HEAD OF TESTING LAB.***

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

**Ngô Quốc Việt**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %.
*Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
*Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .*

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3742 3160 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn

KT3-08047ATP0/1

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
# TEST REPORT



7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

| Tên chỉ tiêu *Characteristic* | Phương pháp thử *Test method* | Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/ Range of measurement* | Kết quả thử nghiệm *Test result* |
|---|---|---|---|
| 7.1. Hàm lượng chì, mg/L *Lead content* | QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11)) | $1,80 \times 10^{-2}$ | Không phát hiện *Not detected* |
| 7.2. Hàm lượng diacetyl, mg/L *Diacetyl content* | TCVN 6058 : 1995 | - | 0,10 |
| 7.3. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, CFU/mL *Total aerobic plate count* | ISO 4833-1:2013 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.4. *E. Coli*, CFU/mL | ISO 16649 – 2 : 2001 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.5. Coliform, CFU/mL | ISO 4832 : 2006 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.6. *Clostridium perfringens*, CFU/mL | ISO 7937 : 2004 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.7. *Pseudomonas aeruginosa*, CFU/mL | ISO 16266 : 2006 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.8. *Staphylococcus aureus*, CFU/mL | AOAC 2016 (975.55) | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.9. Enterococci, CFU/mL *Streptococci faecal* | ISO 7899-2:2000 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |
| 7.10. Tổng số nấm men & nấm mốc, CFU/mL *Total yeasts & moulds* | ISO 21527-1:2008 | - | Nhỏ hơn 1(*) *Less than* |

**Ghi chú/ *Note***: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
*According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %.
*Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
*Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.*